

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 10-6-2025

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Đáng
- Ông Nguyễn Hoàng Nam

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn An, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang xét xử sơ thẩm công khai với hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu, điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang và điểm cầu thành phần tại trụ sở UBND xã T, vụ án thụ lý số 238/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2025/QĐXXST-HN ngày 20/5/2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Thạch Thị Sa R, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- **Bị đơn:** Anh Thạch Mặc Ca R1, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Ngoài ra, có sự tham gia hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Cẩm L - Cán bộ Tư pháp xã T, huyện C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/02/2025, các lời khai cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Thạch Thị Sa R trình bày và có yêu cầu như sau:

- Vào năm 2016 chị và anh Thạch Mặc C Ra xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Trong thời gian chung sống đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn do anh C Ra thay đổi tính tình

hay ghen vô cớ nhiều lần có lời lẽ xúc phạm chị, chị nhiều lần khuyên nhưng anh R1 không thay đổi tính tình, mâu thuẫn ngày càng gay gắt nên chị về nhà cha mẹ ruột sống từ tháng 7/2024 đến nay. Sau khi sống riêng chị không còn tin tưởng nên không tạo điều kiện để hàn gắn lại, nay chị thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn với anh Thạch Mặc C Ra.

- Về con chung tên Thạch Thị Cha Ri D, sinh ngày 18/5/2017, hiện chị Sa R đang nuôi nên yêu cầu tiếp tục nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Sa R không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và số nợ phải thu, phải trả: Chị Sa R không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết, chị không có yêu cầu khác.

Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa bị đơn Thạch Mặc Ca Ra có lời khai, trình bày ý kiến như sau:

- Về hôn nhân: Anh thống nhất trình bày của chị Thạch Thị Sa R về hôn nhân anh chị chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định; quá trình chung sống anh thừa nhận có mâu thuẫn do anh hay uống rượu dẫn đến bất hoà nên anh chị đã ly thân từ năm 2024 đến nay, trong thời gian ly thân anh có sửa đổi tính tình tạo điều kiện hàn gắn lại nhưng chị Sa R không đồng ý, mặc dù mâu thuẫn nhưng anh còn thương chị Sa R, anh hứa sửa đổi tính tình, tạo điều kiện hàn gắn lại nên không đồng ý ly hôn với chị Sa R.

- Về con chung tên: Thạch Thị Cha Ri D, sinh ngày 18/5/2017, hiện chị Sa R đang nuôi nên đồng ý để chị R nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C Ra không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và số nợ phải thu, phải trả: Anh C Ra không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết, anh không có yêu cầu khác.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Về thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định người tham gia tố tụng, thành phần phiên họp, thành phần hòa giải và thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm đều thực hiện đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn cho đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều tổng đạt đầy đủ, hợp lệ cho các đương sự và xét thấy các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 81 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Thạch Thị Sa R và anh Thạch Mặc C Ra ly hôn và đề nghị giao con chung tên Thạch Thị Cha Ri D, sinh ngày 18/5/2017 cho chị Thạch thị Sa R được quyền nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, nợ chung các đương sự không tranh chấp nên đề nghị không xem xét. Về án phí hôn nhân sơ thẩm căn cứ vào

Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị xét miễn án phí cho chị Sa R.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Xét đơn của chị Thạch Thị Sa R khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con đối với anh Thạch M Ca Ra, địa chỉ ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật giải quyết là “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về hôn nhân: Xét thấy chị Thạch Thị Sa R và anh Thạch M C Ra chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Căn cứ vào Điều 8, 9 của Luật hôn nhân và gia đình xác định hôn nhân của chị Sa R và anh C Ra là hợp pháp.

Quá trình chung sống giữa chị Sa R và anh C Ra xảy ra mâu thuẫn bất đồng quan điểm về cách ứng xử không hoà thuận được nên anh chị sống ly thân với nhau từ tháng 7/2024 đến nay. Chị Sa R xác định tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, không hàn gắn được; anh C Ra thừa nhận trong cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nhưng anh còn thương chị Sa R nên yêu cầu hàn gắn lại, không đồng ý ly hôn. Xét thấy, sau khi chị Sa R và anh C Ra không còn chung sống với nhau đến nay thì mỗi người có cuộc sống riêng, không còn tin tưởng, không quan tâm chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau và anh C Ra đã tìm cách tạo điều kiện để hàn gắn lại nhưng chị Sa R không đồng ý; phía Tòa án đã nhiều lần hòa giải, động viên đoàn tụ nhưng không thành. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị Sa R và anh C Ra ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thạch Thị Sa R.

[3] Về con chung tên: Thạch Thị Cha Ri D, sinh ngày 18/5/2017. Chị Sa R yêu cầu được nuôi con; anh C Ra đồng ý để chị Sa R nuôi con, anh C Ra không tranh chấp về việc nuôi con.

Do đó, Hội đồng xét xử, căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, giao con tên Thạch Thị Cha Ri D, sinh ngày 18/5/2017 cho chị Sa R được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn là đảm bảo cuộc sống của con và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Sa R và anh C Ra không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về tài sản chung của vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả: Xét thấy trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết chị Sa R và anh C Ra không tranh chấp, không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Xét thấy chị Thạch Thị Sa R là người dân tộc sống tại ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh thuộc ấp có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và chị Sa R có đơn xin miễn án phí thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Hội đồng xét miễn toàn bộ án phí cho chị Sa R.

[6] Xét lời phát biểu của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp nhận định Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 235, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ khoản 1 Điều 12, 14, 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Sa R.

- **Về hôn nhân:** Xử cho chị Thạch Thị Sa R ly hôn với anh Thạch Mặc C Ra.

- **Về con chung tên:** Giao chị Thạch Thị Sa R được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Thạch Thị Cha Ri D, sinh ngày 18/5/2017.

Anh Thạch Mặc C Ra có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Chị Sa R và anh C Ra không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- **Về tài sản chung của vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả:** Xét thấy trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết chị Sa R và anh C Ra không tranh chấp, không có yêu cầu giải quyết nên không xét.

- **Về án phí hôn nhân sơ thẩm:** Miễn toàn bộ án phí cho chị Thạch Thị Sa R.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- CCTHADS huyện Cầu Ngang;
- UBND xã Trường Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Thoa